

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST
Ngày: 28/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Úc;
2. Ông Nguyễn Văn Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Võ Ph Ch, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp H, thị trấn A, huyện N, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký tạm trú: tổ 16, ấp L, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ghi, sinh năm 1955 và bà Võ Thị Lý, sinh năm 1958; Vợ tên Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm 1995; Có 01 người con, sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm 1995; Địa chỉ: tổ 16, ấp L, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang; có mặt.

- Ông Trần Quốc D, sinh năm 1963; Địa chỉ: tổ 16, khóm T, phường C, thị xã H, tỉnh An Giang; có mặt.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh, có mặt; Ông Nguyễn Văn

Ph, ông Huỳnh Minh S, ông Phùng Thanh H và ông Huỳnh Thanh T, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Khoảng 13 giờ ngày 19/01/2022, Nguyễn Võ Ph Ch điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 67H – 005.26 chở rau củ qua cửa khẩu Vĩnh Xương để giao cho khách hàng bên Campuchia. Khi đến nơi, Ch nhờ anh Huỳnh Thanh T làm tờ khai với Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Xương về hàng hóa rau, củ các loại, rồi điều khiển xe qua biên giới, vào vùng giữa Việt Nam – Campuchia giao hàng. Ch giao hàng xong thì điều khiển xe ô tô tải đi từ vùng đệm về Việt Nam qua Barie cửa khẩu, đến khu kiểm soát liên hợp thuộc địa phận Việt Nam thì bị lực lượng Hải quan, Biên phòng làm nhiệm vụ yêu cầu Ch dừng xe, kiểm tra thì phát hiện phía trong cabin xe có 01 túi vải màu đen bên trong có đựng số tiền 360.500.000 đồng để trong túi nilon xanh, bên ngoài quấn băng keo. Lực lượng Hải quan tiến hành lập biên bản, tạm giữ đồ vật và đưa Ch về trụ sở làm việc. Qua làm việc, Ch thừa nhận số tiền mà Ch mang theo là của Nguyễn Thị Kim Ch giao cho Ch cất giữ, khi đi qua biên giới Việt Nam và Campuchia thì Ch không làm thủ tục khai báo.

Ngày 28/02/2022, Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Xương ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 04/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Võ Ph Ch về tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 721 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (đã được niêm phong);
- 01 túi đeo chéo màu đen (đã qua sử dụng);
- 01 xe ô tô tải, biển kiểm soát 67H – 005.26, hiệu Huyndai (đã qua sử dụng) ;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải, biển kiểm soát 67H – 005.26 đứng tên Nguyễn Thị Kim Ch;
- 01 giấy phép lái xe số 890157004767 do Sở giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp cho Nguyễn Võ Ph Ch;
- 01 giấy chứng minh nhân dân số 352157555 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 09/10/2008 cho Nguyễn Võ Ph Ch;
- 01 điện thoại di động, hiệu ViVo, màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng).

Căn cứ Công văn số 88/ANG-TTKQHC ngày 21/01/2022 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh An Giang, ghi nhận: Các tờ tiền VNĐ, loại 500.000đ Polymer: 721 tờ (kèm theo bảng kê số seri từng loại cụ thể) do Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Xương đề nghị giám định là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 26/CT-VKSTC ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Võ Ph Ch về tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo Nguyễn Võ Ph Ch khai nhận hành vi phạm tội Nh nội dung vụ án nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Kim Ch khai, số tiền 360.500.000 đồng mà Ch mang theo qua cửa khẩu Vĩnh Xương để giao rau củ cho khách hàng Campuchia là nguồn tiền của vợ chồng chị Ch, do bận việc bán rau củ nên chị Ch giao cho Ch cất giữ, trong đó, tiền hốt hui 95.500.000 đồng, Ch mượn của ông D số tiền 150.000.000 đồng để làm vốn thu mua rau củ và 115.000.000 đồng do chị Ch và Ch tích lũy từ trước đến nay. Đối với xe ô tô tải, biển kiểm soát 67H – 005.26 là của chị Ch được cha mẹ mua cho để làm phương tiện mưu sinh. Việc Ch điều khiển xe tải và mang tiền qua biên giới thì chị Ch hoàn toàn không hay biết, chị Ch đã nhận lại xe ô tô tải và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải, biển kiểm soát 67H – 005.26, chị Ch xin nhận lại số tiền trên.

Ông Trần Quốc D khai, ngày 15/12/2021 (âm lịch), ông D có cho Ch mượn số tiền 150.000.000 đồng để làm vốn thu mua rau củ, do tin tưởng nên không làm giấy tờ hay biên nhận, việc Ch mang tiền qua biên giới thì ông không hay biết.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn Ph, chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh, ông Huỳnh Minh S, ông Phùng Thanh H và ông Huỳnh Thanh T có lời khai phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo Ch khai nhận, hành vi phạm tội Nh nội dung vụ án đã nêu. Số tiền 360.500.000 đồng mà bị cáo mang theo qua biên giới là của vợ chồng bị cáo, trước khi đi giao hàng rau củ qua biên giới, Ch giao cho bị cáo cất giữ, bị cáo không biết việc mang tiền qua biên giới không khai báo là vi phạm pháp luật. Đối với giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân và điện thoại di động, hiệu ViVo, màu xanh, màn hình cảm ứng, bị cáo Ch đã nhận lại.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cũng Nh vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu, nguồn chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo vận chuyển trái phép tiền Việt Nam 360.500.000 đồng qua

biên giới, không khai báo. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ Luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý nhà nước về kinh tế. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa Ch.

Trong quá trình điều tra cũng Nh tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; chưa có tiền án, tiền sự; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế; thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bản thân có nghề nghiệp ổn định là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 189; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Ph Ch, từ 200.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng về tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*”.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo Ch bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 721 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (được để trong Một hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, bên trong có chứa tiền Việt Nam đã được niêm phong có dấu tròn đỏ của Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Xương, chữ ký của Nguyễn Võ Phước Ch và Phạm Vinh Phú);

-Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo chéo loại màu đen, đã qua sử dụng.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

* *Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 09/01/2022, Nguyễn Võ Ph Ch điều khiển xe ô tô tải, biển số 67H – 005.26 đi từ vùng đệm về Việt Nam qua Barie cửa khẩu, đến khu kiểm soát liên hợp thuộc địa phận Việt Nam thì bị lực lượng Hải quan, Biên phòng làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện trong cabin có

360.500.000 đồng, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Vĩnh Xương ra Quyết định khởi tố về tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*” và chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 04/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu ra quyết định khởi tố bị can Nguyễn Võ Ph Ch về tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*” nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng ông Nguyễn Văn Ph, ông Huỳnh Minh S, ông Phùng Thanh H và ông Huỳnh Thanh T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ Nhng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

* *Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Võ Ph Ch khai nhận, ngày 19/01/2022, bị cáo Ch điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 67H – 005.26 của Nguyễn Thị Kim Ch chở rau củ qua cửa khẩu Vĩnh Xương để giao cho khách hàng bên Campuchia và mang cùng số tiền 360.500.000 đồng đi qua cửa khẩu, không khai báo. Khi đến nơi, bị cáo nhờ anh Huỳnh Thanh T làm tờ khai với Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Xương về hàng hóa rau, củ các loại, rồi điều khiển xe qua biên giới, vào vùng giữa Việt Nam - Campuchia giao hàng. Bị cáo Ch giao hàng xong thì điều khiển xe tải đi từ vùng đệm về Việt Nam qua Barie cửa khẩu, đến khu kiểm soát liên hợp thuộc địa phận Việt Nam thì bị lực lượng Hải quan, Biên phòng làm nhiệm vụ yêu cầu bị cáo dừng xe, kiểm tra thì phát hiện phía trong cabin xe có 01 túi vải màu đen bên trong có đựng số tiền 360.500.000 đồng để trong túi nilon xanh, bên ngoài quấn băng keo. Lực lượng Hải quan tiến hành lập biên bản, thu giữ vật chứng liên quan và đưa bị cáo về trụ sở làm việc.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng được cơ quan điều tra thu thập và thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp. Ngoài ra, diễn biến, nội dung của vụ án và hành vi mà bị cáo đã thực hiện còn phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh, cùng vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ liên quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo Công văn số 88/ANG-TTKQHC ngày 21/01/2022 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh An Giang, ghi nhận: Các tờ tiền VNĐ, loại 500.000đ Polymer: 721 tờ (kèm theo bảng kê số seri từng loại cụ thể) do Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Xương đề nghị giám định là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi vận chuyển tiền Việt Nam 360.500.000 đồng qua cửa khẩu Vĩnh Xương.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển tiền tệ qua biên giới là xâm phạm trật tự quản lý việc vận chuyển tiền tệ qua biên giới. Bị cáo vẫn thực hiện thông qua việc cất tiền trong cabin xe ô tô tải có 01 túi vải màu đen bên trong tiền có quần băng keo và để trong túi nilon xanh, không khai báo lực lượng chức năng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 26/CT-VKSTC ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Nguyễn Võ Phước Ch là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Việc vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới không những xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến thị trường tiền tệ trong nước. Cho nên, những ai có hành vi vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương; chưa có tiền án, tiền sự; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo thuộc thành phần lao động; có nghề nghiệp ổn định là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Bị cáo Ch vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Xét, áp dụng mức hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung, bị cáo Ch bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 721 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (được để trong Một hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, bên trong có chứa tiền Việt Nam đã được niêm phong có dấu tròn đỏ của Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Xương, chữ ký của Nguyễn Võ Phước Ch và Phạm Vinh Phú) bị thu giữ do bị cáo vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới. Xét, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 túi đeo chéo loại màu đen (đã qua sử dụng), không còn giá trị sử dụng; Xét, tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, ngày 24/6/2022).

Theo điểm c khoản, khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 xe ô tô tải, biển kiểm soát 67H – 005.26, hiệu Hyundai (đã qua sử dụng) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải, biển kiểm soát 67H – 005.26 đứng tên Nguyễn Thị Kim Ch; 01 giấy phép lái xe số 890157004767, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Võ Ph Ch và 01 điện thoại di động, hiệu ViVo, màu xanh, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng) của Nguyễn Võ Ph Ch. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu đã giao trả lại cho Nguyễn Thị Kim Ch và Nguyễn Võ Phước Ch nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Bị cáo Ch phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 189; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Võ Phước Ch phạm tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*”;

Xử phạt: Nguyễn Võ Phước Ch 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 721 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (được để trong Một hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, bên trong có chứa tiền Việt Nam đã được niêm phong có dấu tròn đỏ của Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Xương, chữ ký của Nguyễn Võ Phước Ch và Phạm Vinh Phú);

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo chéo loại màu đen, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, ngày 24/6/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Võ Phước Ch phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Ch; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Ch, ông D có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Bạch Tuyết

